TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: **465**/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long Biên, ngày 26 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số **442**/2020/TLST-HNGĐ ngày 10/8/2020 về việc: ***Tranh chấp ly hôn*** giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Lan H** - sinh năm 1958
HKTT: Số 16 phố QT, phường THĐ, quận HK, thành phố Hà Nội.
Tạm trú: Tổ 12, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Bị đơn Ông **Trần Ngọc T** - sinh năm 1952
HKTT: Số 16 phố QT, phường THĐ, quận HK, thành phố Hà Nội.
Tạm trú: Tổ 12, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số **326**/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/8/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/8/2020 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Lan H và ông Trần Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con: Xác định bà H và ông T có 02 con chung là **Trần Thị Minh H** - sinh năm 1985 (Nữ) và **Trần Minh Ng** - sinh năm 1991 (Nữ), đều đã thành niên.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Bà H tự nguyện chịu T bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*), được đối trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) bà đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số **0016217** ngày 10/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Nay bà H được hoàn lại số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường THĐ, quận HK, TP Hà Nội (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu VP./.

THẨM PHÁN

Trần Xuân H